

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/ HS-ST

Ngày: 12-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Bích
2. Bà Đinh Thị Mỹ Hằng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 13/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXX-ST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vũ Khắc T, sinh năm: 1989 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Không
Nơi cư trú: Thôn 1, xã Sơn Mỹ, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận;
Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông không rõ họ tên, con bà Nguyễn Thị Gái, sinh năm 1968.
Bị cáo không có anh chị em ruột.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thị xã L, tỉnh Bình Thuận (có mặt tại phiên tòa).

2. Dương Hồng D, sinh năm: 2003 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Không
Nơi cư trú: Thôn Bình An 3, xã Tân Bình, thị xã L, tỉnh Bình Thuận

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Dương Hồng Thêm, sinh năm 1984 và bà Lê Thị Minh Hoàng, sinh năm 1983.

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con đầu.

Chồng: Lương Hoàng Tuấn, sinh năm 2000 (không đăng ký kết hôn)

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thị xã L, tỉnh Bình Thuận (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 08/9/2023, bị cáo Vũ Khắc T cùng với Hoàng Minh Kỳ, Trần Minh Hùng và Lê Ngọc Nghĩa rủ nhau đến quán Karaoke Nice thuộc khu phố 3, phường Tân Thiện, thị xã L để chơi. Trên đường đi, bị cáo T nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên nhắn tin nhờ Phạm Ngọc Tuấn Vũ mua giúp 05 viên thuốc lắc và nửa hộp năm ma túy dạng khay. Khi đến quán Nice, bị cáo T gặp chủ quán Trịnh Công Sơn đặt phòng Vip 6 để sử dụng. Lúc này Trần Minh Hùng điện thoại rủ bạn gái là Phạm Thị Y Bình và Trần Lê Thanh Uyên đến chơi. Hoàng Minh Kỳ thì nhờ chủ quán gọi dùm tiếp viên nữ thì Trịnh Công Sơn gọi Dương Hồng D, Phạm Thị Tuyết Nhung đến phục vụ, một lúc sau có bạn của Hoàng Minh Kỳ là Trần Công Tâm cũng đến chơi.

Khi vào phòng được khoảng 10 phút thì Vũ gọi T ra trước công quán Nice để lấy ma túy. Lấy xong, bị cáo T mang lên phòng số 6 rồi đổ ma túy Katemine vào đĩa sứ có sẵn trong phòng, T lấy tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cuộn lại rồi cố định bằng võ 03 đầu lọc thuốc lá làm dụng cụ sử dụng ma túy. Tiếp tục T lấy 01 khung thẻ sim có sẵn trong phòng và 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng để nghiền ma túy. Sau đó T lấy 01 viên thuốc lắc cắn vỡ rồi sử dụng, còn lại $\frac{1}{4}$ T đưa cho D sử dụng và nhờ D dùng điện thoại rọi đèn cho T kẻ ma túy. Kẻ xong, T mang đĩa ma túy Ketamine lên sử dụng rồi đưa cho D sử dụng, sau đó T để đĩa ma túy Ketamine và thuốc lắc lên bàn cho mọi người sử dụng. Khi mọi người đang nghe nhạc, phê ma túy thì D mang đĩa ma túy Ketamine ra kẻ và mang đi mời từng người thì có Kỳ, Tâm và Nhung sử dụng. Đến khoảng 0 giờ ngày 09/9/2023, do thấy sắp hết ma túy nên T nhờ Vũ mua thêm

nữa hộp năm ma túy dạng khay rời T nâu, nghiền, kẻ, sử dụng sau đó để đĩa ma túy trên bàn cho mọi người cùng sử dụng. D tiếp tục kẻ ma túy Ketamine trên đĩa rời mang đi mời thì có Tâm, Nghĩa, Bình và Uyên sử dụng, còn Hùng không sử dụng suốt thời gian T và D tổ chức.

Đến 01 giờ 10 phút ngày 09/9/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L tiến hành kiểm tra phòng VIP 6 của quán Karaoke Nice thì phát hiện bắt quả tang bị cáo T và D đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- 01 đĩa sứ tròn màu trắng có đường kính 26cm, trong đĩa sứ có chứa một ít chất bột màu trắng được thu giữ vào trong bịch nilon màu trắng có nhíp kéo một đầu màu đỏ, kích thước (04x07)cm, (ký hiệu M1).

- 01 góc viên nén màu xanh được thu giữ vào trong bịch nilon màu trắng có nhíp kéo một đầu màu đỏ, kích thước (05x08)cm, (ký hiệu M2).

- 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn, bên ngoài được bọc bằng 03 vỏ đầu lọc thuốc lá 555.

- 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.

- 01 bịch nilon màu đen, một đầu có nhíp kéo, kích thước (03x04)cm.

- 01 khung thẻ sim điện thoại có ghi chữ 4G, kích thước (5,5x8,5)cm.

- 01 loa màu đen, hiệu MAXO

- 01 hệ thống âm ly.

- 01 đèn tròn màu trắng.

- 01 điện thoại Iphone màu tím có gắn số sim: 0965652986, số IMEI: 350813229712320 của Trần Công Tâm.

- 01 điện thoại Iphone màu đen có gắn số sim: 0366529941, số IMEI: 357293370171829 của Trần Lê Thanh Uyên.

- 01 điện thoại Iphone màu tím có gắn số sim: 0963418419, số IMEI: 350997795124406 của Phạm Thị Y Bình.

- 01 điện thoại Iphone màu bạc không gắn thẻ sim, số IMEI: 352048889838200 của Trần Minh Hùng.

- 01 điện thoại OPPO màu xanh có gắn số sim: 0386282224, số IMEI1: 860577048399634, số IMEI2: 860577048399626 của Lê Ngọc Nghĩa.

- 01 điện thoại Iphone màu xanh có gắn số sim: 0908630073, số IMEI: 355387498678236; 01 điện thoại Samsung màu trắng có gắn số sim: 0968819405, số IMEI1: 354652102594843, số IMEI2: 354653102594841 của Hoàng Minh Kỳ.

- 01 điện thoại Iphone màu tím có gắn số sim: 0869476483, số IMEI: 352902112116760 của Phạm Thị Tuyết Nhung.

- 01 điện thoại Iphone màu vàng có gắn số sim: 0867648243, số IMEI: 356720110516583 của Dương Hồng D.

- 01 điện thoại Iphone màu đen có gắn số sim: 0971178639, số IMEI: 359879853836728 của Vũ Khắc T.

Tại các phiếu xét nghiệm ngày 09/9/2023 của Bệnh viện Đa khoa khu vực L kết quả:

- Vũ Khắc T, Dương Hồng D, Hoàng Minh Kỳ, Phạm Thị Tuyết Nhung, Phạm Thị Y Bình, Trần Công Tâm dương tính với MDMA (thuốc lắc), MET (ma túy đá), KET (ma túy tổng hợp).

- Lê Ngọc Nghĩa dương tính với MDMA (thuốc lắc), KET (ma túy tổng hợp)

- Trần Minh Hùng và Trần Lê Thanh Uyên âm tính với các chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 1155/KL-KTHS ngày 14/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận : Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0626 gam là Ketamine; Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,0597 gam là MDMA.

Các bị cáo Vũ Khắc T, Dương Hồng D T khẩn khai báo, nhân thân tốt.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L đã trả lại cho chủ sở hữu những vật chứng không liên quan đến vụ án gồm:

- Trả cho Trần Công Tâm 01 điện thoại Iphone màu tím có gắn số sim: 0965652986, số IMEI: 350813229712320 .

- Trả cho Trần Lê Thanh Uyên 01 điện thoại Iphone màu đen có gắn số sim: 0366529941, số IMEI: 357293370171829.

- Trả cho Phạm Thị Y Bình 01 điện thoại Iphone màu tím có gắn số sim: 0963418419, số IMEI: 350997795124406 .

- Trả cho Trần Minh Hùng 01 điện thoại Iphone màu bạc không gắn thẻ sim, số IMEI: 352048889838200 .

- Trả cho Lê Ngọc Nghĩa 01 điện thoại OPPO màu xanh có gắn số sim: 0386282224, số IMEI1: 860577048399634, số IMEI2: 860577048399626 .

- Trả cho Hoàng Minh Kỳ 01 điện thoại Iphone màu xanh có gắn số sim: 0908630073, số IMEI: 355387498678236; 01 điện thoại Samsung màu trắng có gắn số sim: 0968819405, số IMEI1: 354652102594843, số IMEI2: 354653102594841 .

- Trả cho Phạm Thị Tuyết Nhung 01 điện thoại Iphone màu tím có gắn số sim: 0869476483, số IMEI: 352902112116760 .

Những vật chứng còn lại gồm:

- 01 đĩa sứ tròn màu trắng có đường kính 26cm,
- 01 bịch nilon màu đen, một đầu có nhíp kéo, kích thước (03x04)cm.
- 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn, bên ngoài được bọc bằng 03 vỏ đầu lọc thuốc lá 555.
- 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.
- 01 khung thẻ sim điện thoại có ghi chữ 4G, kích thước (5,5x8,5)cm.
- 01 điện thoại Iphone màu vàng có gắn số sim: 0867648243, số IMEI: 356720110516583 của Dương Hồng D.
- 01 điện thoại Iphone màu đen có gắn số sim: 0971178639, số IMEI: 359879853836728 của Vũ Khắc T.
- 02 gói nilon không màu, một đầu có nhíp kéo viền đỏ cùng 0,0421 gam mẫu M1 và 0,0123 gam mẫu M2 ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1155 hiện đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2024.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSLG-HS ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố bị cáo Vũ Khắc T và Dương Hồng D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo như sau; Khuya ngày 08/9/2023 và rạng sáng ngày 09/9/2023, tại phòng Vip 6 quán Karaoke Nice thuộc khu phố 3, phường Tân Thiện, thị xã L. Vũ Khắc T đã có hành vi chuẩn bị dụng cụ, cung cấp ma túy loại Ketamine, MDMA cho Hoàng Minh Kỳ, Lê Ngọc Nghĩa, Trần Công Tâm, Dương Hồng D, Phạm Thị Tuyết Nhung, Phạm Thị Y Bình và Trần Lê Thanh Uyên sử dụng. Dương Hồng D có hành vi giúp sức cho Vũ Khắc T như rọi đèn

cho T phân chia ma túy cho mọi người sử dụng, cầm đĩa ma túy loại Ketamine ra kê và đưa cho Hoàng Minh Kỳ, Trần Công Tâm, Phạm Thị Tuyết Nhung, Lê Ngọc Nghĩa, Phạm Thị Y Bình và Trần Lê Thanh Uyên sử dụng. Trong lúc các bị cáo đang tổ chức sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng là 0,0626 gam là Ketamine và 0,0597 gam là MDMA còn lại chưa sử dụng. Quá trình xét nghiệm, các đối tượng Vũ Khắc T, Dương Hồng D, Hoàng Minh Kỳ, Phạm Thị Tuyết Nhung, Phạm Thị Y Bình, Trần Công Tâm và Lê Ngọc Nghĩa đều dương tính với ma túy.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó Vũ Khắc T là người chủ mưu và thực hành tích cực. Bị cáo Dương Hồng D là người giúp sức tích cực.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến tinh thần và sức khỏe người sử dụng. Các bị cáo T đã cung cấp ma túy trái phép cho 2 người trở lên do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại tòa các bị cáo đã T khẩn khai báo, có nhân thân tốt đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không .

Từ phân tích trên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015 để tuyên bố bị cáo Vũ Khắc T và Dương Hồng D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

- Về hình phạt, đề nghị xử phạt: Bị cáo Vũ Khắc T từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Phạt bị cáo Dương Hồng D từ 07 năm đến 08 năm tù.

Phân vật chứng vụ án: Những vật chứng vụ án mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L đã xử lý đề thì đề nghị không xét. Những vật chứng vụ án còn lại bao gồm; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 01 điện thoại Iphone màu vàng có gắn số sim: 0867648243, số IMEI: 356720110516583 của Dương Hồng D và 01 điện thoại Iphone màu đen có gắn số sim: 0971178639, số IMEI: 359879853836728 của Vũ Khắc T đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công.

Những vật chứng vụ án còn lại là “*vật cầm tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng*” nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Với người bán ma túy cho bị cáo T, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L đang xử lý ở vụ án khác nên Viện kiểm sát không truy tố trong vụ án này.

Đối với Trịnh Công Sơn là chủ quán Karaoke Nice, do không biết các bị cáo thuê phòng Vip 6 để tổ chức sử dụng ma túy nên Viện kiểm sát không truy tố.

Với những đối tượng tham gia sử dụng ma túy cùng các bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L đã đề nghị xử lý hành chính.

Với số ma túy được thu giữ, qua giám định, do tỉ lệ phần trăm về khối lượng dưới 100%. Bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của bị cáo T không cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã nhận tội như cáo trạng truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát viện dẫn trong cáo trạng. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Các bị cáo Vũ Khắc T, Dương Hồng D là những người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa, qua tranh tụng các bị cáo đã thừa nhận:

Khuya ngày 08/9/2023 và rạng sáng ngày 09/9/2023, tại phòng Vip 6 quán Karaoke Nice thuộc khu phố 3, phường Tân Thiện, thị xã L. Vũ Khắc T đã có hành vi chuẩn bị dụng cụ và cung cấp ma túy loại Ketamine, MDMA cho Hoàng Minh Kỳ, Lê Ngọc Nghĩa, Trần Công Tâm, Dương Hồng D, Phạm Thị Tuyết Nhung, Phạm Thị Y Bình và Trần Lê Thanh Uyên sử dụng. Dương Hồng D có hành vi giúp sức cho Vũ Khắc T như rọi đèn cho T phân chia ma túy cho mọi người sử dụng, cầm đĩa ma túy

loại Ketamine ra kể và đưa cho Hoàng Minh Kỳ, Trần Công Tâm, Phạm Thị Tuyết Nhung, Lê Ngọc Nghĩa, Phạm Thị Y Bình và Trần Lê Thanh Uyên sử dụng. Trong lúc các bị cáo đang tổ chức sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng là 0,0626 gam là Ketamine và 0,0597 gam là MDMA còn lại chưa sử dụng. Việc thừa nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Lời nhận tội của các bị cáo cũng phù hợp về thời gian, địa điểm, hiện trường nơi xảy ra vụ án cũng như vật chứng đã được thu giữ.

Từ chứng cứ trên cho thấy, Bị cáo Vũ Khắc T đã có hành vi cung cấp ma túy cho nhiều người sử dụng trái phép nên thuộc trường hợp đối với hai người trở lên. Bị cáo Dương Hồng D có hành vi giúp sức cho bị cáo T nên đồng phạm về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Về truy tố của Viện Kiểm sát:

Việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã L căn cứ vào hành vi, Khuya ngày 08/9/2023 và rạng sáng ngày 09/9/2023, tại phòng Vip 6 quán Karaoke Nice thuộc khu phố 3, phường Tân Thiện, thị xã L. Khi Vũ Khắc T có hành vi chuẩn bị dụng cụ và cung cấp ma túy loại Ketamine, MDMA cho Hoàng Minh Kỳ, Lê Ngọc Nghĩa, Trần Công Tâm, Dương Hồng D, Phạm Thị Tuyết Nhung, Phạm Thị Y Bình và Trần Lê Thanh Uyên sử dụng. Dương Hồng D giúp sức cho bị cáo T tổ chức cho nhiều người sử dụng thì bị bắt quả tang để truy tố bị cáo Vũ Khắc T và Dương Hồng D về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tính chất vụ án: Hành vi phạm của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là một trong những chất gây nghiện, có nguy cơ gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người sử dụng. Ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn gia đình, là điều kiện dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do đó Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tính đồng phạm: Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo T là người chủ mưu và thực hành tích cực như: Chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, cung cấp ma túy cho nhiều người sử dụng nên giữ vai trò chính. Bị cáo D đồng phạm với vai trò giúp sức như: Rọi đèn cho bị cáo T phân chia ma túy, sau đó cầm đĩa ma túy ra kể và đi mời từng người sử dụng nên giữ vai trò phụ ít nguy hiểm hơn bị cáo T.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo T khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Không

[8] Về vật chứng vụ án: Những vật chứng vụ án mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L đã xử lý Hội đồng xét xử không xét. Những vật chứng vụ án còn lại bao gồm; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 01 điện thoại Iphone màu vàng có gắn số sim: 0867648243, số IMEI: 356720110516583 của Dương Hồng D và 01 điện thoại Iphone màu đen có gắn số sim: 0971178639, số IMEI: 359879853836728 của Vũ Khắc T. Đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu sung công.

Những vật chứng vụ án còn lại là “*vật cầm tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng*” nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục thi hành án thị xã L.

Với người bán ma túy cho bị cáo T, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L đang xử lý ở vụ án khác nên Viện kiểm sát không truy tố trong vụ án này.

Đối với Trịnh Công Sơn là chủ quán Karaoke Nice, do không biết các bị cáo thuê phòng Vip 6 để tổ chức sử dụng ma túy nên Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử không xét trong vụ án này.

Với những đối tượng tham gia sử dụng ma túy cùng các bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L đã đề nghị xử lý hành chính.

Với số ma túy được thu giữ, qua giám định, do tỉ lệ phần trăm về khối lượng dưới 100%. Bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của bị cáo T không cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử không xét trong vụ án này.

[9] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Khắc T và bị cáo Dương Hồng D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ: Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Phạt: Bị cáo Vũ Khắc T từ 08 (tám) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 09/9/2023.

- Phạt bị cáo Dương Hồng D 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 09/9/2023

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên: Tịch thu sung công 01 tờ tiền có mệnh giá 20.000 đồng và 02 tờ tiền có mệnh giá 1000 đồng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục thi hành án thị xã L

- Tịch thu sung công 01 điện thoại Iphone màu vàng có gắn số sim: 0867648243, số IMEI: 356720110516583, của Dương Hồng D theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục Thi hành án thị xã L.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại Iphone màu đen có gắn số sim: 0971178639, số IMEI: 359879853836728 của Vũ Khắc T. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục Thi hành án thị xã L.

- Tuyên: Tịch thu tiêu hủy những vật chứng vụ án còn lại theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L, CA thị xã L;
- CQTHAHS CA tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA thị xã L
- Những người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS L;
- UBND địa phương nơi các bị cáo cư trú

Tạ Liễu